

Bản án số: 87/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 20-7-2022  
"V/v Ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoàng Tiến.

Bà Nguyễn Thị Sương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:**  
Không tham gia.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kiều Tr, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Do Th, xã Vĩnh M, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Tiền E, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp An H, xã Bình N, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Tại đơn khởi kiện ngày 18/02/2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Lê Thị Kiều Tr trình bày như sau:

Về hôn nhân: Bà Tr và ông E tự tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 26/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Bình N, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình chung sống, ông bà sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn về kinh tế, ông E không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi nên ông E bỏ nhà đi không liên lạc về gia đình, không thăm hỏi vợ mặc dù bà có điện thoại nhiều lần nhưng ông E không

nghe điện thoại nên từ đó tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc do đó ông bà đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay bà Tr yêu cầu ly hôn vì xác định không còn tình cảm với ông E.

Về con chung: Bà Tr trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Tr vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày và không bổ sung gì khác.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn Tiền E nhận được Thông báo thụ lý vụ án nhưng không có văn bản trả lời, không tham dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa, ông E được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn cư trú tại huyện Tam Bình được thụ lý phù hợp về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông E được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông E là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hôn nhân: Bà Tr và ông E tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Bình N, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, ông bà sống hạnh phúc được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo bà Tr xác định nguyên nhân mâu thuẫn về kinh tế, ông E không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi nên ông E bỏ nhà đi, không về thăm gia đình, không điện thoại hỏi thăm bà mặc dù bà Tr liên lạc nhiều lần nhưng ông E không nghe. Hiện nay ông bà đã sống ly thân từ 2018 cho đến nay, vì vậy bà Tr yêu cầu ly hôn vì không còn tình cảm với ông E.

Xét bà Tr và ông E có một khoảng thời gian sống ly thân. Trong khoảng thời gian này, ông bà không còn quan tâm thăm hỏi và chăm sóc nhau mặc dù theo bà Tr trình bày bà đã liên lạc với ông E nhiều lần nhưng ông không nghe điện thoại. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho ông E

tham gia hòa giải nhiều lần để các bên tháo gỡ những mâu thuẫn nhưng ông E không tham dự và cũng không trình bày ý kiến phản bác đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Tr do đó theo lời trình bày của bà Tr có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr là phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Bà Tr xác định trong khoảng thời gian chung sống ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ông E không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Kiều Tr. Cho bà Lê Thị Kiều Tr được ly hôn với ông Nguyễn Văn Tiền E.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bà Lê Thị Kiều Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Tr được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 08/4/2022 theo biên lai thu số N<sub>0</sub> 0010675 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB thành tiền án phí. Bà Tr đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trương Minh Trường**